

BƯỚC QUA NGƯỠNG 1.285 ĐIỂM

Câu chuyện hôm nay: Xuất khẩu cá tra tháng 5/2024 cả nước tiếp tục cải thiện so với cùng kỳ và tháng trước

BẢN TIN SÁNG 10/06/2024





VƯỢT DÒNG BIẾN ĐỘNG



HUỖNH HỮU PHƯỚC

Giám đốc
Chi nhánh Cần Thơ



NGUYỄN TẤN TOÀN

Host chương trình



15:00



Thứ Hai - 10/6/2024

ĐÓN XEM  **LIVE**



CTCP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

ĐÃ PHÁT HÀNH

01 - Đánh giá thị trường
chứng khoán tháng 5

02 - Triển vọng thị trường
chứng khoán tháng 6

03 - Chiến lược và ý tưởng
đầu tư tháng 6

04 - Danh sách cổ phiếu
quan tâm



TẢI NGAY!

www.vdsc.com.vn

NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1287,6 ▲0,31% **VN30** 1308,0 ▲0,44% **HNX-Index** 245,0 ▲0,33%

- ❖ Thị trường tiếp tục có sắc xanh khi bước vào phiên giao dịch cuối tuần và thêm lần nữa vượt qua ngưỡng 1.285 điểm. Tuy nhiên, thị trường tiếp tục thận trọng khi áp sát đỉnh cũ 1.293 điểm và lùi bước trở lại. Khác với các phiên trước đó, thị trường kết thúc phiên với điểm số trên ngưỡng 1.285 điểm.
- ❖ Với nỗ lực giữ sắc xanh của thị trường, nhiều nhóm cổ phiếu tăng điểm nhưng nhìn chung diễn biến phân hóa vẫn khá rõ nét trên thị trường. Nhóm Đồ uống, nhóm Thực phẩm, nhóm Vận tải – Kho bãi, nhóm Bán lẻ là những nhóm có diễn biến sôi động hơn thị trường chung.
- ❖ Thị trường tiếp tục trạng thái thận trọng khi tiến đến sát đỉnh cũ 1.293 điểm nhưng khác với các phiên trước, thị trường có nỗ lực bước qua ngưỡng 1.285 điểm. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy trạng thái lưỡng lự tạm thời của cả cung và cầu.
- ❖ Tín hiệu này tiếp tục cho thị trường thêm cơ hội kiểm tra lại nguồn cung tại vùng đỉnh cũ 1.293 điểm hoặc cao hơn trong thời gian tới. Tuy nhiên, tạm thời vẫn cần cân nhắc khả năng nguồn cung sẽ hoạt động mạnh khi thị trường tăng điểm.

BƯỚC QUA NGƯỠNG 1.285 ĐIỂM

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần quan sát diễn biến cung cầu tại vùng cản để đánh giá trạng thái thị trường.
- ❖ Tạm thời vẫn nên hạn chế mua đuổi và tránh rơi vào trạng thái quá mua, đồng thời nên ưu tiên các cổ phiếu có diễn biến khởi sắc trong thời gian gần đây.



Thế giới Yên Nhật

Đồng yen yếu đẩy giá thuê nhà ở Nhật giảm mạnh

Gánh nặng tiền thuê nhà trên tổng thu nhập hộ gia đình ở 4 thành phố lớn của Nhật Bản thuộc loại thấp nhất khu vực. [Xem thêm](#)

Thế giới Năng lượng

LNG vừa là cứu cánh vừa trở thành mối nguy hiểm cho châu Âu

Châu Âu liệu có thể trông đợi hoàn toàn vào khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) để quên đi khí đốt theo đường ống do Nga cung cấp? [Xem thêm](#)

IEA: Đầu tư vào năng lượng mặt trời vượt xa mọi nguồn năng lượng khác

Theo Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA), số tiền đang rót vào năng lượng mặt trời đang nhiều hơn tất cả các nguồn điện khác cộng lại với mức đầu tư dự kiến đạt 500 tỷ USD trong năm nay. [Xem thêm](#)

Thế giới Mỹ

Phố Wall giảm nhẹ sau báo cáo việc làm mạnh hơn dự báo

Chỉ số S&P 500 gần như đi ngang vào ngày thứ Sáu (07/06), chạm mức cao kỷ lục trong phiên, bất chấp báo cáo việc làm tốt hơn mong đợi. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Dầu giảm 3 tuần liên tiếp

Các hợp đồng dầu thô tương lai giảm tuần thứ 3 liên tiếp vào ngày thứ Sáu (07/06), do lo ngại rằng nhu cầu có thể yếu đi ngay cả khi OPEC+ có kế hoạch tăng sản lượng. [Xem thêm](#)

Đồng USD tăng giá nhẹ

Tuần qua (03-07/06/2024), giá USD trên thị trường quốc tế tăng nhẹ sau khi báo cáo việc làm của Mỹ tăng mạnh hơn dự báo, dập tắt kỳ vọng về việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sớm hạ lãi suất. [Xem thêm](#)

Trong nước Chính sách

Thủ tướng: Tránh tăng giá điện, xăng dầu cùng lúc, cân nhắc kỹ mức điều chỉnh học phí

Để kiểm soát lạm phát, Thủ tướng yêu cầu quyết liệt triển khai các giải pháp ổn định giá cả thị trường; cung ứng dồi dào hàng hóa, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng; tăng cường công khai, minh bạch, giám sát kê khai giá, niêm yết giá theo quy định; không tăng giá các mặt hàng, dịch vụ bất hợp lý. [Xem thêm](#)

Trong nước Điện

Đóng điện hạ mục đầu tiên thuộc dự án đường dây 500kV mạch 3

Ngày 8/6/2024, tại TBA 500kV Quảng Trạch, Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Trung (CPMB) phối hợp với các đơn vị liên quan đóng điện thành công hạ mục Mở rộng ngăn lộ tại TBA 500kV Quảng Trạch thuộc dự án đường dây 500kV mạch 3 cung đoạn Quảng Trạch – Quỳnh Lưu. [Xem thêm](#)

Trong nước Đầu tư công

Xác định quy mô đầu tư Dự án cao tốc TP.HCM - Chơn Thành đoạn qua Bình Phước

Theo Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, tuyến cao tốc TP.HCM - Chơn Thành - Hoa Lư (CT.30) có chiều dài 130 km, quy mô 6 làn xe. [Xem thêm](#)

Trong nước Tỷ giá

Tỷ giá USD hôm nay (10-6): Tăng mạnh trở lại

Tỷ giá USD hôm nay (10-6): Rạng sáng 10-6, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với USD hiện ở mức: 24.241 đồng. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

| Thời gian | Sự kiện |
|------------|--|
| 03/06/2024 | Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) |
| 03/06/2024 | MSCI thực hiện cơ cấu danh mục |
| 07/06/2024 | FTSE công bố danh mục |
| 14/06/2024 | Quỹ Vaneck công bố danh mục |
| 20/06/2024 | Đáo hạn HĐTL tháng 6 (VN30F2406) |
| 21/06/2024 | Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục |
| 28/06/2024 | Công bố số liệu kinh tế Việt Nam quý II và 6 tháng |

Sự kiện thế giới

| Thời gian | Quốc gia | Sự kiện |
|------------|----------|--|
| 03/06/2024 | Mỹ | Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) |
| 05/06/2024 | Mỹ | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA |
| 06/06/2024 | Châu Âu | ECB công bố chính sách tiền tệ |
| 06/06/2024 | Châu Âu | ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ |

Sự kiện thế giới

| Thời gian | Quốc gia | Sự kiện |
|------------|------------|--|
| 06/06/2024 | Châu Âu | Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 5 |
| 06/06/2024 | Mỹ | Công bố số liệu đơn xin trợ cấp thất nghiệp |
| 07/06/2024 | Mỹ | Công bố tỷ lệ thất nghiệp |
| 08/06/2024 | Mỹ | Báo cáo về Kinh tế quốc tế và Chính sách tỷ giá hối đoái |
| 10/06/2024 | Trung Quốc | Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5/2024 |
| 10/06/2024 | Trung Quốc | Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 5/2024 |
| 11/06/2024 | Anh | Thay đổi trợ cấp thất nghiệp tại Anh |
| 11/06/2024 | Anh | Công bố tỷ lệ thất nghiệp |
| 12/06/2024 | Mỹ | Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 5 |
| 12/06/2024 | Anh | Công bố GDP điều chỉnh tháng 5/2024 |
| 13/06/2024 | Mỹ | Fed công bố lãi suất điều hành |
| 13/06/2024 | Mỹ | Họp báo FOMC |
| 13/06/2024 | Mỹ | Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) tháng 5 |
| 19/06/2024 | Anh | Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Anh |
| 20/06/2024 | Anh | Tóm tắt chính sách tiền tệ |
| 21/06/2024 | Anh | Công bố doanh số bán lẻ |
| 25/06/2024 | Mỹ | Khảo sát về niềm tin người tiêu dùng của CB |
| 27/06/2024 | Mỹ | Công bố GDP điều chỉnh Q1/2024 |
| 28/06/2024 | Mỹ | Công bố chỉ số giá PCE tháng 5 |

Xuất khẩu cá tra tháng 5/2024 cả nước tiếp tục cải thiện so với cùng kỳ và tháng trước

“Tháng 5/2024, xuất khẩu cá tra của Việt Nam đạt 79,6 nghìn tấn tương ứng thu về 170 triệu USD, tăng 22% về lượng và 6 về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước. So với tháng trước, lượng xuất khẩu cá tra trong tháng 5/2024 tăng nhẹ 43% về lượng và 1% về kim ngạch. Lũy kế, lượng xuất khẩu cá tra trong 5 tháng 2024 đạt 350 nghìn tấn tương ứng 757 triệu USD, tăng 16% về lượng và tăng nhẹ 3% về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước.

Xuất khẩu cá tra đi Trung Quốc

Trong tháng 5/2024, xuất khẩu cá tra đi thị trường Trung Quốc đạt 25 nghìn tấn tương ứng thu về 47,7 triệu USD, tăng 21% về lượng và ổn định về kim ngạch so với cùng kỳ 2023. So với tháng trước, lượng và trị giá xuất khẩu đều đạt mức tăng trưởng 22%.

Trong tháng 5/2024, giá xuất khẩu cá tra fillet đông lạnh đi thị trường Trung Quốc size 300-400 gr/miếng đạt 2-2,1 USD/kg (CFR, net 100%), tiếp tục ổn định so với tháng trước. Tháng này một số nhà máy vẫn tiếp tục bán hàng kho (giá thấp hơn, ở mức 1,9-2.USD/kg). Chỉ một số ít hợp đồng giao về cuối tháng 5 có giá tăng nhẹ 0,05-0,1 USD/kg (đạt 2,1-2,2 USD/kg), song chưa phổ biến. Giá cá tra nguyên con đông lạnh size 900gr-1,1kg/miếng hầu như chững trong khoảng 3 tháng trở lại đây, đạt 1,6-1,7 USD/kg (CFR). So với cùng kỳ năm 2023, giá cá ra fillet đông lạnh đi thị trường Trung Quốc trong tháng 5/2024 vẫn thấp hơn 0,2-0,3 USD/kg (-11%), giá nguyên con vẫn thấp hơn khoảng 0.13 USD/kg (-8%). Tỷ trọng về lượng cá tra fillet đông lạnh và nguyên con đông lạnh lần lượt đạt 64% và 29% (tương đương tháng trước).

Trong tháng 5/2024, Đại Thành tiếp tục giữ vị trí doanh nghiệp có lượng xuất khẩu cá tra lớn nhất đi thị trường Trung Quốc, đạt gần 3,6 nghìn tấn (+657 tấn so với tháng 4). Một số doanh nghiệp như Hùng Cá, Gò Đàng cũng có mức tăng trưởng mạnh đi thị trường Trung Quốc trong tháng này (trong đó Hùng Cá xếp vị trí thứ 2 với gần 1,6 nghìn tấn, Gò Đàng ở vị trí thứ 4 với 1,2 nghìn tấn). Một số doanh nghiệp như Cát Tường (vị trí thứ 3 - đạt 1,4 nghìn tấn), Vĩnh Hoàn (vị trí thứ 6 – đạt 677 tấn) cũng tăng trưởng từ 10-20% so với tháng trước. Trong khi đó, lượng xuất của một số doanh nghiệp top đầu tháng trước như IDI, Trường Giang tháng này giảm mạnh: IDI chỉ đạt 442 tấn (-46%), Trường Giang đạt 230 tấn (-76%).

“Trong tháng 5/2024, tình hình thông quan hàng thủy sản đông lạnh tại các cửa khẩu phía Bắc vẫn duy trì nhịp độ ổn định. Trong tháng này, tổng lượng giao hàng cá tra tại các cửa khẩu đạt 11 nghìn tấn (chiếm 44% trong tổng lượng cá tra xuất khẩu) ~ tăng mạnh 46% so với tháng trước tổng trị giá tương ứng đạt 21,3 triệu USD. Lũy kế 5 tháng 2024, lượng hàng cá tra giao cửa khẩu đạt 34,3 nghìn tấn, tăng mạnh 85% so với cùng kỳ 2023.

Xuất khẩu cá tra đi Mỹ

Đối với thị trường Mỹ, xuất khẩu cá tra trong tháng 5/2024 đạt 10,6 nghìn tấn thu về 31,6 triệu USD, tăng 21% về lượng nhưng giảm 2% về trị giá so với cùng kỳ năm trước. So với tháng trước, Kết quả xuất khẩu giảm 16% về lượng và trị giá.

Nguồn: AgroMonitor

Trong tháng 5/2024, giá cá tra fillet size 170-220gr/miếng đi thị trường Mỹ theo điều kiện FOB (hơn 50% lượng hàng xuất theo điều kiện FOB) đạt 2,8-2,9 USD/kg (tương đương tháng trước) theo điều kiện CFR đạt 3-3,15 USD/kg (tương đương tháng trước). Mức giá tháng 5/2024 nhìn chung thấp hơn khoảng 0,9 USD/kg (giá FOB) và 0,5 USD/kg (giá CFR) so với cùng kỳ 2023.

Xuất khẩu cá tra đi EU

Trong tháng 5/2024, xuất khẩu cá ra đi khu vực EU đạt 7,2 nghìn tấn thu về 19,5 triệu USD; giảm 9% về lượng và 14% về kim ngạch so với cùng kỳ 2023. Xuất khẩu đi một số thị trường lớn như Đức trong tháng 5/2024 tăng 24% so với cùng kỳ năm trước (đạt xấp xỉ 1 nghìn tấn), Bỉ tăng 79% (đạt 519 tấn), trong khi lượng đi các thị trường như Anh tạm chững so với cùng kỳ (1,5 nghìn tấn), Hà Lan giảm 12% (1,3 nghìn tấn), Tây Ban Nha giảm 16% (595 tấn).

Trong tháng 5/2024, giá cá tra fillet size 170-220gr/miếng đi thị trường EU bình quân theo điều kiện FOB (50% lượng xuất theo điều kiện FOB) đạt 2,3-2,4 USD/kg, tăng nhẹ 5% so với tháng trước (+0,1 USD/kg) và vẫn thấp hơn 0,1 USD/kg (3%) so với mức giá cùng kỳ năm 2023.

Bên cạnh đó, tình trạng giá cước đường biển gia tăng từ cuối tháng 4 (tăng trên các tuyến Á - Âu, châu Á - Bắc Mỹ, giá cước Việt Nam đi Trung Quốc vẫn tạm thời ổn định) cùng tình trạng thiếu container rỗng dự kiến có thể ảnh hưởng đến tiến độ ký đơn hàng mới và giá xuất khẩu đã các thị trường khu vực Bắc Mỹ, EU...

Xuất khẩu cá tra đi một số thị trường khác

Lượng cá tra xuất khẩu đi các thị trường khác như Asean trong tháng 5/2024 tăng 8% so với cùng kỳ 2023; đi Nam Mỹ tăng mạnh 70% svck; đi Trung Đông cũng tăng 31% so với cùng kỳ. Tại khu vực Asean, xuất khẩu cá tra vẫn tập trung chủ yếu đi các thị trường Thái Lan, Philippines. Lượng xuất khẩu đi Thái Lan trong tháng 5/2024 đạt 3,1 nghìn tấn (+14% so với cùng kỳ), đi Philippines đạt 22 nghìn tấn (-5% svck).

Tại khu vực Nam Mỹ, lượng xuất khẩu cá tra đi các thị trường chính như Brazil, Colombia trong tháng 5/2024 tiếp tục tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước, lần lượt đạt 3,1 nghìn tấn (+43%) và 2,96 nghìn tấn (+125%).

Tại khu vực Trung Đông, xuất khẩu tăng mạnh nhờ đạt lượng đơn hàng cao đi các thị trường Ả Rập (3,3 nghìn tấn, +29% so với cùng kỳ), UAE (1,5 nghìn tấn, +55%). Lượng xuất đi thị trường Ả Rập tháng này cũng ở mức kỷ lục từ năm 2021 đến nay.

Nguồn: AgroMonitor

| Sàn giao dịch | Mã cổ phiếu | Vốn hoá (nghìn tỷ đ) | Giá hiện tại (VND) | Giá mục tiêu (VND) | LN kỳ vọng (%) | Tăng trưởng DT (%) | | Tăng trưởng LNST | | P/E | | P/B |
|---------------|-------------|----------------------|--------------------|--------------------|----------------|--------------------|-------|------------------|-------|------|-------|----------|
| | | | | | | 2023 | 2024F | 2023 | 2024F | 2023 | 2024F | Hiện tại |
| HOSE | LHG | 1,8 | 35.550 | 50.000 | 40,6% | -37,2 | 39,6 | -18,4 | -1,9 | 8,4 | 8,6 | 1,1 |
| HOSE | SIP | 17,6 | 97.000 | 128.900 | 32,9% | 10,6 | 3,9 | -2,1 | 20,4 | 19,0 | 15,8 | 4,6 |
| HOSE | KBC | 24,3 | 31.600 | 41.800 | 32,3% | -3,3 | 63,5 | -21,2 | 25,8 | 12,2 | 9,7 | 1,3 |
| HOSE | ACB | 109,9 | 24.600 | 31.800 | 29,3% | 13,7 | 8,1 | 17,2 | 11,5 | 6,0 | 5,4 | 1,5 |
| HOSE | MBB | 118,7 | 22.450 | 28.200 | 25,6% | 3,8 | 23,1 | 18,3 | 14,4 | 5,7 | 4,7 | 1,2 |
| HOSE | VPB | 142,8 | 18.000 | 22.400 | 24,4% | -13,9 | 18,7 | -44,7 | 57,6 | 12,5 | 9,0 | 1,0 |
| HOSE | VNM | 141,7 | 67.800 | 81.500 | 20,2% | 0,7 | 4,5 | 4,2 | 6,6 | 17,9 | 16,6 | 4,4 |
| HOSE | CTG | 176,1 | 32.800 | 39.100 | 19,2% | 10,2 | 18,4 | 19,2 | 29,8 | 8,8 | 7,9 | 1,4 |
| HOSE | DPR | 3,7 | 42.950 | 51.100 | 19,0% | -15,9 | 7,3 | -16,9 | 24,4 | 18,0 | 14,5 | 1,6 |
| HOSE | TCB | 173,0 | 49.100 | 57.800 | 17,7% | -2,1 | 7,8 | -10,7 | 15,2 | 9,6 | 7,8 | 1,3 |
| HOSE | VIB | 56,8 | 22.400 | 26.130 | 16,7% | 22,7 | 7,0 | 1,1 | 19,7 | 6,6 | 6,6 | 1,5 |
| UPCoM | NTC | 5,7 | 237.000 | 276.000 | 16,5% | -12,3 | 222,4 | 16,9 | 39,0 | 16,1 | 11,6 | 5,9 |
| HOSE | HPG | 187,4 | 29.300 | 33.900 | 15,7% | -15,9 | 22,5 | -19,4 | 76,3 | 24,9 | 16,5 | 1,8 |

| Ngày | Mã cổ phiếu | Bình luận kỹ thuật mới |
|-------|-------------|--|
| 10/06 | ANV | ANV tiếp tục được hỗ trợ tại vùng 34 và có nỗ lực vượt qua trạng thái giằng co trong 4 phiên trước. Tín hiệu này có thể giúp ANV hướng đến và kiểm tra vùng 36.5 trong thời gian tới. |
| | BCM | BCM tiếp tục kiểm tra ngưỡng 65, mặc dù chưa thể vượt qua nhưng BCM vẫn đang được hỗ trợ và kiểm tra nguồn cung. Trạng thái cung giảm hiện tại có thể giúp BCM vượt cản 65 và tiếp tục nhịp tăng giá. |
| | CTD | Độ biến động và thanh khoản của CTD đã liên tục được thu hẹp đáng kể khi cổ phiếu áp sát đường SMA 20 ngày. Diễn biến này cho thấy áp lực cung đã hạ nhiệt kể từ khi cổ phiếu không thành công vượt vùng đỉnh liền kề (quanh giá 77.8). Do đó, kỳ vọng với điểm tựa này, CTD sẽ sớm bứt phá khỏi kháng cự trên. |
| | FRT | FRT tiếp tục bám sát đường SMA 7 ngày, qua đó chứng tỏ xu hướng tăng của cổ phiếu đang khá mạnh mẽ. Hiện tại, ngưỡng Fibonacci Extension 61.8% (quanh 174.5) vẫn là mục tiêu gần nhất mà cổ phiếu cần vượt qua. |
| | HCM | HCM tiếp tục điều chỉnh sau khi đánh mất đường SMA 20 ngày để lần thứ 03 lùi về hỗ trợ là đường SMA 50 ngày (quanh giá 28.5). Với điểm tựa chắc chắn này, kỳ vọng cổ phiếu sẽ một lần nữa tiến đến vùng đỉnh liền kề (quanh 30). Ngược lại, điểm phá vỡ tại đây có thể đẩy HCM về điểm cân bằng thấp hơn. |
| | QNS | Mặc dù QNS vẫn đang thận trọng và thăm dò nhưng nhìn chung QNS vẫn đang được hỗ trợ. Đồng thời diễn biến trong thời gian qua của QNS theo chiều hướng tích lũy và dần nâng nền giá. Dự kiến QNS sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tăng giá trong thời gian tới với vùng mục tiêu 54 - 55. |
| | VNIndex | VN-Index tiếp tục trạng thái thận trọng khi tiến đến sát đỉnh cũ 1.293 điểm nhưng có nỗ lực bước qua ngưỡng 1.285 điểm. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy trạng thái lưỡng lự tạm thời của cả cung và cầu. Tín hiệu này tiếp tục cho VN-Index thêm cơ hội kiểm tra lại nguồn cung tại vùng đỉnh cũ 1.293 điểm hoặc cao hơn trong thời gian tới. Tuy nhiên, tạm thời vẫn cần cân nhắc khả năng nguồn cung sẽ hoạt động mạnh khi chỉ số tăng điểm. |

| Ngày KN | Mã | Giá Hiện tại | Giá KN MUA | Mục tiêu Ngắn hạn 1 | Mục tiêu Ngắn hạn 2 | Cắt lỗ | Giá đóng vị thế | Lãi/ Lỗ | Trạng thái | Biến động VN-Index (*) |
|----------------------------|-----|--------------|------------|---------------------|---------------------|--------|-----------------|-------------|------------|------------------------|
| 07/06 | CTG | 32.80 | 32.70 | 35.00 | 37.00 | 30.90 | | 0.3% | | 0.6% |
| 04/06 | BCM | 64.60 | 62.50 | 69.00 | 74.00 | 57.80 | | 3.4% | | 0.6% |
| 22/05 | VCI | 48.35 | 50.50 | 55.00 | 61.50 | 47.30 | 48.60 | -3.8% | Đóng 29/05 | -0.4% |
| 20/05 | NKG | 25.70 | 25.00 | 27.50 | 30.00 | 22.80 | 24.75 | -1.0% | Đóng 29/05 | 0.0% |
| 17/05 | VIB | 22.40 | 22.30 | 24.00 | 26.50 | 21.20 | 21.90 | -1.8% | Đóng 29/05 | 0.3% |
| 13/05 | DPR | 42.95 | 39.70 | 43.90 | 48.00 | 37.40 | 43.90 | 10.6% | Đóng 29/05 | 2.2% |
| 08/05 | GAS | 80.30 | 75.80 | 82.50 | 88.00 | 72.40 | 79.90 | 5.4% | Đóng 23/05 | 2.6% |
| 07/05 | DPM | 38.95 | 33.30 | 36.00 | 39.00 | 30.90 | 37.00 | 11.1% | Đóng 23/05 | 3.2% |
| 24/04 | DDV | 19.40 | 14.10 | 15.50 | 17.00 | 13.40 | 15.80 | 12.1% | Đóng 02/05 | 3.3% |
| 03/04 | PVP | 18.10 | 14.20 | 16.00 | 18.00 | 13.20 | 14.50 | 2.1% | Đóng 10/04 | -2.5% |
| 29/03 | CTG | 32.80 | 35.40 | 39.00 | 43.00 | 33.80 | 34.70 | -2.0% | Đóng 03/04 | -1.5% |
| 27/03 | CTI | 18.25 | 16.05 | 17.40 | 20.00 | 14.80 | 14.80 | -7.8% | Đóng 15/04 | -5.1% |
| 27/03 | GAS | 80.30 | 80.70 | 88.00 | 96.00 | 74.80 | 79.20 | -1.9% | Đóng 10/04 | -1.8% |
| 25/03 | BAF | 22.20 | 28.20 | 31.00 | 34.50 | 26.20 | 26.20 | -7.1% | Đóng 15/04 | -5.1% |
| 25/03 | PVS | 43.90 | 38.50 | 45.00 | 47.80 | 35.40 | 43.00 | 11.7% | Đóng 05/04 | -2.1% |
| 14/03 | STB | 30.75 | 30.50 | 33.50 | 36.50 | 28.80 | 30.50 | 0.0% | Đóng 03/04 | 0.2% |
| 08/03 | VIC | 43.50 | 45.30 | 52.00 | 59.00 | 41.70 | 47.75 | 5.4% | Đóng 03/04 | 0.2% |
| 06/03 | VNM | 67.80 | 71.40 | 79.10 | 84.10 | 66.30 | 66.30 | -7.1% | Đóng 15/04 | -4.2% |
| 06/03 | VPB | 18.00 | 19.60 | 21.50 | 24.00 | 18.40 | 18.80 | -4.1% | Đóng 14/03 | -0.5% |
| 04/03 | MSN | 77.60 | 70.10 | 80.00 | 90.00 | 63.90 | 77.30 | 10.3% | Đóng 25/03 | 1.9% |
| Hiệu quả Trung bình | | | | | | | | 1.8% | | -0.4% |

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@rvdc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.rvdc.com.vn
HST: 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Trần Trung Hiếu

Nhân viên

hieus1.tt@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieus1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)